

Nha Trang, ngày 20 tháng 12 năm 2013

**NHẬN ĐỊNH XU THẾ THỜI TIẾT, THỦY VĂN  
MÙA KHÔ NĂM 2014 KHU VỰC NAM TRUNG BỘ**

**1. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH KTTV TỪ THÁNG 9 ĐẾN NGÀY 20/12/2013**

**1.1. Khí tượng**

**1.1.1. Thời tiết đặc biệt**

\* **Bão, Áp thấp nhiệt đới (ATND):** có 1 ATND và 8 cơn bão (bão số 8 đến bão số 15) hoạt động trên khu vực Biển Đông.

- **ATND:** ngày 06/9 một ATND hình thành trên vùng biển phía đông khu vực giữa Biển Đông và di chuyển chủ yếu theo hướng giữa tây và tây tây bắc. Ngày 07/9, ATND đi vào khu vực quần đảo Hoàng Sa thì suy yếu thành một vùng áp thấp và tan đi.

- **Bão số 8:** ngày 16/9, một vùng áp thấp trên khu vực Bắc biển Đông đã mạnh lên thành ATND và di chuyển chủ yếu theo hướng Tây. Ngày 17/9, ATND này mạnh lên thành bão số 8, tiếp tục di chuyển theo hướng tây. Đến ngày 19/9 bão suy yếu thành ATND và đi vào địa phận các tỉnh Thừa Thiên Huế - Quảng Nam, sau đó tiếp tục di sâu vào đất liền suy yếu thành một vùng áp thấp.

- **Bão số 9 (Usagi):** ngày 20/9 cơn bão có tên quốc tế là Usagi di chuyển từ vùng biển phía Đông Bắc đảo Lu-dông (Philippin) di vào khu vực phía Đông Bắc biển Đông và di chuyển chủ yếu theo hướng Tây Tây Bắc. Đến ngày 23/9, bão đổ bộ vào phía Đông Nam tỉnh Quảng Đông (Trung Quốc), sau đó suy yếu và tan dần.

- **Bão số 10 (Wutip):** ngày 25/9, một vùng áp thấp trên khu vực phía Đông Biển Đông mạnh lên thành ATND. Đến ngày 27/9, ATND này mạnh lên thành bão (Wutip) và trở thành cơn bão số 10 trên Biển Đông và di chuyển chủ yếu theo hướng giữa Tây và Tây Tây Bắc. Đến ngày 30/9, bão di vào địa phận các tỉnh Hà Tĩnh - Quảng Bình, sau đó di sâu vào đất liền và suy yếu dần, tan đi.

- **Bão số 11 (Nari):** ngày 12/10 cơn bão Nari vượt qua đảo Lu-Dông (Philippin) di vào khu vực phía Đông Biển Đông trở thành cơn bão số 11. Bão di chuyển chủ yếu theo hướng Tây và Tây Tây Bắc. Ngày 15/10 bão đổ bộ vào khu vực các tỉnh Đà Nẵng - Quảng Nam, sau đó di chuyển sâu vào đất liền suy yếu thành vùng thấp và tan đi.

- **Bão số 12 (Krosa):** ngày 01/11 cơn bão Krosa vượt qua đảo Lu - Đông (Philippin) di vào khu vực phía Đông bắc Biển Đông trở thành bão số 12. Bão di chuyển chủ yếu theo hướng Tây, sau đó bão đổi hướng giữa Tây Tây Nam và Tây Nam. Ngày 04/11, bão suy yếu thành ATND và di vào các tỉnh Trung Bộ sau suy yếu thành một vùng thấp tan đi.

- **Bão số 13:** ngày 04/11, một cơn bão hoạt động ở khu vực miền Nam (Philippin). Đến ngày 05/11, bão di vào phía Đông Nam Biển Đông và di chuyển theo hướng giữa Tây và Tây Tây Bắc. Ngày 06/11, bão di chuyển nhanh theo hướng Tây sau chuyển hướng giữa Tây và Tây Tây Nam và di vào các tỉnh từ Khánh Hòa đến Bình Thuận sau suy yếu thành vùng thấp tan đi.

- **Bão số 14 (Haiyan):** ngày 07/11, siêu bão HAIYAN hoạt động trên khu vực vùng biển phía nam Philippin. Đến tối ngày 08/11 bão vượt qua miền Trung Philippin đi vào biển đông trở

thành cơn bão số 14. Bão di chuyển theo hướng Tây sau đó di chuyển theo hướng giữa Tây Bắc và Bắc Tây Bắc dọc theo các tỉnh Trung Bộ và yếu dần. Đến ngày 11/11, bão di vào các tỉnh Hải Phòng - Quảng Ninh, sau đó đổi hướng Đông Bắc suy yếu dần và tan trên khu vực miền Nam tỉnh Quảng Tây - Trung Quốc.

- **Bão số 15 (Podul):** Ngày 11/11, một ATND hoạt động trên khu vực ngoài khơi phía Đông Nam (Philippine). Ngày 14/11, sau khi ATND di vào vùng biển ngoài khơi các tỉnh từ Phú Yên đến Bình Thuận đã mạnh lên thành bão - bão số 15 (có tên quốc tế là Podul). Bão số 15 này di chuyển theo hướng giữa Tây và Tây Nam đi vào vùng biển các tỉnh Phú Yên - Bình Thuận và suy yếu thành ATND. Đến ngày 15/11, ATND di vào các tỉnh Phú Yên - Ninh Thuận và suy yếu thành vùng thấp và tan đi.

Trong các cơn bão và ATND trên thì duy nhất có bão số 13 và bão số 15 ảnh hưởng trực tiếp tới khu vực Nam Trung Bộ gây ra các đợt mưa to diện rộng và gió mạnh.

\* **Không khí lạnh (KKL):** có 13 - 15 đợt KKL tăng cường ảnh hưởng đến khu vực. Hầu hết các đợt KKL ảnh hưởng đến khu vực gây ra mưa và mưa rào chủ yếu cho các tỉnh từ Bình Định đến Khánh Hòa. Gió Đông bắc trong đất liền cấp 3 - 4, vùng ven biển cấp 5; ngoài khơi cấp 6, cấp 7, giật cấp 8. Biển động đèn động mạnh.

### 1.1.2 Diễn biến các yếu tố khí tượng

#### \* **Tình hình mưa**

Trong mùa mưa khu vực Nam Trung Bộ xảy ra 05 đợt mưa lớn diện rộng

**Đợt 1:** từ ngày 25 - 28/9, do ảnh hưởng của rìa phía nam hoàn lưu cơn bão số 10 kết hợp gió Tây nam mạnh nên các tỉnh từ Bình Định - Bình Thuận có mưa, có nơi mưa vừa đến mưa to và dông; lượng mưa các nơi phô biến từ 50 - 130 mm, cá biệt Nha Trang (Khánh Hòa) đạt 165 mm.

**Đợt 2:** từ ngày 01 - 06/10, do ảnh hưởng của dải hội tụ nhiệt đới qua Nam Trung Bộ kết hợp với ảnh hưởng yếu của lưỡi áp cao lạnh lục địa và nhiễu động trong đới gió đông trên cao do vậy tỉnh Bình Định có mưa vừa, mưa to, có nơi mưa rất to và dông; các tỉnh Phú Yên đến Bình Thuận có mưa vừa, có nơi mưa to và dông; tổng lượng mưa tỉnh Bình Định phô biến từ 250 - 450 mm, các tỉnh từ Phú Yên - Bình Thuận phô biến từ 50 - 130mm.

**Đợt 3:** từ ngày 06 - 08/11, do ảnh hưởng trực tiếp của hoàn lưu bão số 13 kết hợp với nhiễu động trong đới gió đông trên cao do đó các tỉnh Phú Yên, Khánh Hòa có mưa to đến rất to; các tỉnh Bình Định, Ninh Thuận và Bình Thuận có mưa vừa, mưa to, có nơi mưa rất to và dông. Tổng lượng mưa tỉnh Phú Yên, Khánh Hòa từ 180 - 250 mm, cá biệt Sông Hinh (Phú Yên) đạt 424 mm, Vạn Ninh (Khánh Hòa) đạt 355mm; các tỉnh Bình Định, Ninh Thuận, Bình Thuận phô biến từ 80 - 150 mm.

**Đợt 4:** từ ngày 15 - 17/11, do ảnh hưởng trực tiếp của hoàn lưu bão số 15 kết hợp với nhiễu động trong đới gió đông trên cao, các tỉnh Bình Định, Phú Yên có mưa to đến rất to và dông; các tỉnh Khánh Hòa, Ninh Thuận có mưa, có nơi mưa vừa đến mưa to. Tổng lượng mưa tỉnh Bình Định, Phú Yên từ 200 - 450 mm; các tỉnh Khánh Hòa, Ninh Thuận phô biến từ 50 - 110mm.

**Đợt 5:** từ ngày 21 - 23/11, do ảnh hưởng của rìa phía nam lưỡi áp cao lạnh lục địa tăng cường kết hợp rìa phía bắc rãnh thấp xích đạo trực  $4 - 6^{\circ}$ N và nhiễu động trong đới gió đông trên cao nên các tỉnh từ Bình Định đến Ninh Thuận có mưa, có nơi mưa vừa đến mưa to; tổng lượng mưa các nơi phô biến từ 30 - 130 mm, cá biệt Cam Ranh (Khánh Hòa) đạt 213 mm, Nước Ngọt (Ninh Thuận) đạt 265mm.

*Tổng lượng mưa tỉnh Bình Định phô biến 1000 - 1600mm, ở mức thấp hơn TBNN cùng kỳ từ 40 - 400mm cá biệt có An Hòa đạt 1860mm; Phú Yên phô biến từ 850 - 1100 mm thấp hơn TBNN cùng kỳ từ 300 - 800mm; Khánh Hòa phô biến từ 800 - 900mm thấp*

hơn TBNN cùng kỳ từ 100 - 300mm; Ninh Thuận phổ biến từ 550 - 750mm thấp hơn TBNN cùng kỳ từ 20 - 70mm; Bình Thuận (các tháng tiếp theo mùa mưa) phổ biến từ 450 - 550 mm, ở mức xấp xỉ TBNN cùng kỳ, cá biệt Tà Pao đạt 761mm. Nhìn chung tổng lượng mưa các tỉnh Bình Định - Bình Thuận thấp hơn TBNN cùng thời kỳ rất nhiều.

#### \* Tình hình nhiệt độ

Nền nhiệt độ toàn khu vực ở mức xấp xỉ đến cao hơn một ít so với TBNN cùng kỳ.

- Nhiệt độ trung bình các tỉnh từ Bình Định đến Bình Thuận phổ biến từ 26,0 - 28,0<sup>0</sup>C, ở mức xấp xỉ đến cao hơn một ít so với TBNN cùng kỳ;

- Nhiệt độ cao nhất tỉnh Bình Định đến Bình Thuận phổ biến từ 34,0 - 35,7<sup>0</sup>C;

- Nhiệt độ thấp nhất từ Bình Định đến Khánh Hòa phổ biến từ 19,2 - 20,8<sup>0</sup>C; các tỉnh Ninh Thuận, Bình Thuận phổ biến từ 21,2 - 22,1<sup>0</sup>C.

### 1.2. Thuỷ văn

Mùa lũ năm 2013 trên các sông từ Bình Định đến Ninh Thuận xuất hiện từ 3 - 6 đợt lũ, chủ yếu là các trận lũ vừa và nhỏ. Riêng trong tháng 11 trên một số sông đã xuất hiện 1 - 2 đợt lũ trên mức báo động III, đặc biệt trên sông Kôn tỉnh Bình Định đã vượt lũ lịch sử. Mùa lũ năm 2013 xuất hiện từ thời kỳ cuối tháng 9 và kết thúc vào cuối tháng 11, số trận lũ đạt xấp xỉ so với trung bình nhiều năm; riêng các sông tỉnh Phú Yên, Khánh Hòa thấp hơn TBNN từ 1 - 2 trận.

Các sông tỉnh Bình Thuận mùa lũ năm 2013 mực nước chủ yếu ít biến đổi đến dao động, số lượng trận lũ trên các sông từ 5 - 7 trận, nhiều hơn TBNN. Riêng trong tháng 8 và thời kỳ đầu tháng 10, tháng 11 xuất hiện 3 - 5 đợt lũ ở mức BDI-II, có sông trên mức BDII từ 0,4 - 0,8m.

Mực nước bình quân mùa lũ năm 2013 trên các sông tỉnh Bình Định đến Bình Thuận xấp xỉ đến cao hơn TBNN cùng kỳ; riêng các sông tỉnh Khánh Hòa và sông La Ngà tại trạm Tà Pao mực nước thấp hơn đến xấp xỉ TBNN cùng kỳ.

Mực nước ở các hồ chứa khu vực Nam Trung Bộ hầu hết đều đã đạt mực nước dâng bình thường. Riêng một số hồ thấp hơn mực nước dâng bình thường từ 2 - 5m như hồ Đá Bàn, EaKrông Rou, Suối Hành tỉnh Khánh Hòa và hồ Sông Trâu tỉnh Ninh Thuận.

## 2. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH KTTV MÙA KHÔ NĂM 2014

### 2.1. Khí tượng

#### 2.1.1. Không khí lạnh (KKL)

Mùa khô năm 2014, số đợt KKL ở mức xấp xỉ TBNN cùng kỳ với khoảng 9 - 11 đợt KKL tăng cường mạnh ảnh hưởng đến khu vực và tập trung chủ yếu từ tháng 1 - tháng 3. KKL ảnh hưởng gây ra mưa, mưa rào rải rác và gió mùa Đông Bắc mạnh trên đất liền cấp 3, cấp 4, trên biển cấp 6, cấp 7 giật cấp 8, biển động mạnh

2.1.2. *Nắng nóng*: khả năng xuất hiện từ giữa tháng 4, sau đó chuyển sang diện rộng trong các tháng từ tháng 5 - 8 ở khu vực. Trong đó các đợt nắng nóng tập trung nhiều là từ tháng 6 đến tháng 8 chủ yếu xảy ra ở các tỉnh Bình Định đến Khánh Hòa.

#### 2.1.3. Nhiệt độ

Nhiệt độ toàn mùa ở mức xấp xỉ đến cao hơn một ít so với TBNN cùng kỳ.

- Nhiệt độ không khí trung bình từ Bình Định - Bình Thuận phổ biến 27,0 - 28,0<sup>0</sup>C.

- Nhiệt độ không khí cao nhất tỉnh Bình Định, Phú Yên từ 38,0 - 40,0<sup>0</sup>C; tỉnh Khánh Hòa, Ninh Thuận từ 35,0 - 37,0<sup>0</sup>C; riêng tỉnh Bình Thuận trong các tháng tiếp theo của mùa khô (tháng 1 - tháng 4) nhiệt độ tối cao từ 34,0 - 36,0<sup>0</sup>C.

- Nhiệt độ không khí thấp nhất các tỉnh từ Bình Định đến Bình Thuận từ 18,0 - 20,0<sup>0</sup>C, riêng vùng núi Bình Định, Phú Yên đạt 16,0 - 18,0<sup>0</sup>C. Nhiệt độ tối thấp xảy ra trong thời kỳ nửa đầu mùa khô.

#### 2.1.4. Mưa

- Lượng mưa mùa khô khu vực Nam Trung Bộ ở mức xấp xỉ so với TBNN cùng kỳ vào nửa đầu mùa và ở mức thấp hơn một ít vào nửa cuối mùa. Trong tháng 5, 6 khả năng xuất hiện mưa tiêu mẩn ở một số tỉnh phía Bắc khu vực.

- Lượng mưa các tỉnh Bình Định, Phú Yên 450 - 550 mm; Khánh Hòa 300 - 450 mm; Ninh Thuận 250 - 350; Bình Thuận tháng tiếp theo mùa mưa có tổng lượng mưa vùng đồng bằng: 20 - 40 mm, vùng núi: 75 - 100mm.

### 2. 2. Thuỷ văn

Nhận định mùa khô năm 2014 mực nước trên các sông khu vực Nam Trung Bộ ít biến đổi và duy trì ở mức thấp. Tình hình hạn hán trong mùa khô năm 2014 có khả năng xảy ra tình trạng thiếu nước cục bộ ở một số địa phương nhưng không xảy ra gay gắt như mùa khô năm 2013, tuy nhiên các sở ban ngành nên chủ động đê phòng thiếu nước cũng như cần có biện pháp sử dụng hợp lý nguồn nước trong sản xuất và sinh hoạt.

Trên một số sông của khu vực có khả năng xảy ra lũ tiêu mẩn vào tháng 5, tháng 6.

Mực nước thấp nhất mùa khô xảy ra vào tháng 4, tháng 8; riêng tỉnh Bình Thuận mực nước thấp nhất mùa khô xảy ra vào tháng 2, tháng 3.

Dự báo trên các sông từ Bình Định đến Bình Thuận lượng dòng chảy thiếu hụt từ 20 - 40% so với TBNN, riêng sông Dinh Ninh Hòa dòng chảy đạt xấp xỉ đến cao hơn so với TBNN.

#### Nơi nhận:

- TTKTTVQG (Phòng tổng hợp);
- TT DB KTTV TW;
- UBND các tỉnh NTB;
- Ban CHPCLB các tỉnh NTB;
- Sở NN&PTNT các tỉnh NTB;
- Lãnh đạo Đài (b/c);
- Lưu VT, DB Dũng(18).

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Võ Anh Kiệt

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH

Số: 229/SY-UBND

SAO Y BẢN CHÍNH

Bình Định, ngày 12 tháng 02 năm 2014

#### Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP, K13;
- Lưu: VT (11b).

TL. CHỦ TỊCH

KT. CHÁNH VĂN PHÒNG

PHÓ VĂN PHÒNG



Nguyễn Thái Bình